

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

Bản án số: 15 /2022/KDTM-ST **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Ngày 29/7/2022 **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

*V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán
Hàng hòa*

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Trọng Thịnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Sơn, Bà Hoàng Thảo Yến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 29 /7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hòa thụ lý số 05/2021/TLST-KDTM ngày 15/10/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-KDTM ngày 31/5/2022 giữa:

Nguyên đơn: Công ty CP đầu tư AG (viết tắt AGM)

Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Hoàng Minh – chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Lưu – chức vụ: Nhân viên công ty. (theo văn bản ủy quyền số 02/2021/UQ-AGM ngày 26/4/2021)

Ông Lê Xuân Hậu – chức vụ: Trưởng phòng pháp chế Công ty. (theo văn bản ủy quyền số 03/2022/UQ-AGM ngày 21/6/2022- ủy quyền bổ sung)

Địa chỉ: tầng 23, tòa nhà Văn Phòng Viwaseen, số 48 Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, tp Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Công ty CP đầu tư kinh doanh ME VN

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đức Bình – chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị- đại diện

Địa chỉ: lô 43 N1, khu đô thị, Hoàng Hoa Thám, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Lưu người được ủy quyền trình bày: Ngày 11/02/2020 Công ty

Mellow ký Hợp đồng số 52/HĐB/AGM-MELLOW/WHEAT với Công ty AGM để mua 200.000kg lúa mỳ. Thực hiện hợp đồng. Công ty AGM đã hoàn thành nghĩa vụ giao hàng hóa và xuất hóa đơn cho Công ty Mellow. Tổng giá trị hàng hóa Công ty AGM đã giao cho Công ty Mellow theo Hợp đồng số 52 là: 1.323.960.000đ. Theo quy định của điều 4 Hợp đồng số 52, Công ty Mellow có nghĩa vụ phải thanh toán cho Công ty AGM toàn bộ giá trị hàng hóa của từng lần giao hàng trong vòng 07 ngày kể từ ngày Công ty AGM giao hàng và xuất hóa đơn hợp lệ. Tuy nhiên Công ty Mellow đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền nêu trên cho Công ty AGM.

Ngày 13/5/2020 đại diện của hai bên Công ty đã tiến hành đối chiếu công nợ và Công ty Mellow xác nhận tổng số tiền còn nợ Công ty AGM tính đến ngày 13/5/2020 là 1.033.980.426đ. Trong đó nợ gốc: 1.015.288.000đ, nợ lãi chậm trả: 18.962.426đ.

Tại biên bản đối chiếu công nợ ngày 13/5/2020. Công ty AGM đồng ý gia hạn thời hạn thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Công ty Mellow trước ngày 20/6/2020, nếu thanh toán không đúng hạn thì Công ty Mellow phải chịu lãi suất chậm trả 0,03%/ngày trên tổng số tiền chậm thanh toán. Tuy nhiên tính từ thời điểm ký kết Biên bản xác nhận nợ cho đến nay, Công ty Mellow mới chỉ thanh toán cho Công ty AGM số tiền là 397.289.300đ, trong đó bao gồm nợ gốc: 354.566.591đ, nợ lãi: 42.722.709đ.

Số tiền Công ty Mellow còn nợ Công ty AGM theo hợp đồng số 52 là 696.127.416đ (Sáu trăm chín mươi sáu triệu, một trăm hai mươi bảy nghìn, bốn trăm mười sáu đồng). Trong đó gốc là 679.413.835đ, nợ lãi là 16.713.580đ.

Ngày 19/6/2020, Công ty Mellow ký kết hợp đồng số 88 với Công ty AGM mua lúa mỳ. Thực hiện hợp đồng, Công ty AGM đã hoàn thành nghĩa vụ giao hàng hóa và xuất hóa đơn cho Công ty Mellow theo quy định của hợp đồng, tổng giá trị theo hóa đơn là: 856.001.300đ. Tính đến ngày 23/3/2021 Công ty Mellow đã thanh toán cho Công ty AGM tổng số tiền là: 854.000.000đ.

Số tiền Công ty Mellow còn nợ Công ty AGM theo hợp đồng số 88 là: 2.001.300đ.

Tổng cộng cả hai hợp đồng số 52 và 88. Công ty Mellow còn nợ Công ty AGM số tiền là 698.128.716đ (Sáu trăm chín mươi tám triệu, một trăm hai mươi tám nghìn, bảy trăm mười sáu đồng).

Công ty AGM đã nhiều lần yêu cầu đơn đốc Công ty Mellow thanh toán dứt điểm công nợ nêu trên nhưng không có kết quả. Do vậy Công ty AGM đã có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh buộc Công ty Mellow phải thanh toán cho Công ty AGM số tiền còn nợ theo hợp đồng số 52 và số 88 tạm tính đến ngày 23/3/2021 là 698.128.716đ

Chứng cứ mà nguyên đơn đưa ra để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình gồm: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần đầu tư AG; Bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh ME VN; Bản sao hợp đồng mua bán số 52/HĐB/AGM-MELLOW/WHEAT ngày 11/02/2020; Bản sao hợp đồng mua bán 88/HĐB/AGM-MELLOW/WHEAT ngày 19/6/2020; Bản sao biên bản giao nhận hàng hóa, hóa đơn giá trị gia tăng, biên bản đối chiếu công nợ; Bản sao biên bản xác nhận nợ ngày 13/5/2020; Công văn yêu cầu thanh toán nợ tồn đọng của Công ty cổ phần đầu tư AG gửi Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh ME VN; Giấy ủy quyền ngày 26/4/2021; Phiếu gửi tài liệu khởi kiện cho bị đơn; Đơn đề nghị không hòa giải, đối thoại tại Trung tâm hòa giải, đối thoại; Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0000845 ngày 15/10/2021..

Về phía bị đơn là Công ty đầu tư kinh doanh ME VN: đã được Tòa án triệu tập họp lệ và niêm yết các giấy tờ văn bản tố tụng của Tòa án xong phía Công ty đầu tư kinh doanh ME VN vẫn không lên Tòa án làm việc, kể cả phiên họp tiếp cận công khai chứng và hòa giải để các bên đương sự tự thống nhất giải quyết toàn bộ nội dung vụ án xong Công ty ME VN vẫn không lên để hòa giải, nên Tòa án lập biên bản hòa giải không thành, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ kiện, xong các bên đương sự không thống nhất được giải quyết vụ án, nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa người được ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Trong năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư AG (gọi tắt là AGM) có ký 02 hợp đồng mua bán hàng hóa với Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh ME VN (gọi tắt là Công ty Mellow) cụ thể tại hợp đồng số 52 tổng giá trị hàng hóa thực tế đã giao là 1.323.960.000đ, trong đó Công ty Mellow đã thanh toán cho Công ty AGM được số tiền là 705.961.300đ trong đó gốc là 644.546.165đ, lãi là 61.414.135đ tính đến ngày 31/12/2020, kể từ ngày 01/01/2021 Công ty Mellow không trả cho Công ty AGM được đồng nào. Cũng kể từ ngày 01/01/2021 đến ngày 29/7/2022 ngày xét xử sơ thẩm Công ty Mellow còn nợ Công ty AGM số tiền là 679.413.835đ tiền gốc. Tại hợp đồng số 88 giá trị hàng hóa thực tế đã giao là 856.001.300đ đến ngày 23/7/2020 Công ty Mellow đã trả cho Công ty AGM được số tiền là 854.000.000đ, cũng kể từ ngày 24/7/2020 đến ngày 29/7/2022 ngày xét xử sơ thẩm Công ty Mellow còn nợ Công ty AGM là 2.001.300đ. Tổng cộng cả 02 hợp đồng trên thì Công ty Mellow còn nợ Công ty AGM là $679.413.835đ + 2.001.300đ = 681.415.135đ$, trong tổng số tiền 681.415.135đ Công ty AGM yêu cầu Công ty Mellow phải thanh toán tiền lãi của số tiền 679.413.835đ theo lãi suất 0,03%/ngày (theo biên bản xác nhận nợ ngày 13/5/2020).

Thời gian tính lãi: từ ngày 01/01/2021 đến ngày 29/7/2022 (ngày xét xử sơ thẩm) là 575 ngày. Tổng tiền lãi theo hợp đồng số 52 Công ty Mellow phải thanh toán cho Công ty AGM là $679.413.835đ \times 0,03\%/ngày \times 575 \text{ ngày} = 117.198.886đ$. còn số tiền của hợp đồng số 88 Công ty AGM không yêu cầu lãi.

Nay Công ty AGM yêu cầu Công ty Mellow phải trả cho Công ty AGM số tiền là 798.614.021đ trong đó tiền gốc là 681.415.135đ, tiền lãi là 117.198.886đ.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật: Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn không chấp hành.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần đầu tư Aisa Goldman.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 3; 24, 50 Luật thương mại; Điều 280 của BLDS, Điều 35, 58 của BLTTDS, NQ số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX buộc Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh ME VN phải trả cho Công ty cổ phần đầu tư AG số tiền là 798.614.021đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 11/02/2020 và ngày 19/6/2020 Công ty cổ phần đầu tư AG và Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh ME VN có ký kết 02 hợp đồng mua bán hàng hóa số 52 và số 88, xét về nội dung của hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty cổ phần đầu tư AG và Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh ME VN đều thể hiện các điều khoản thi hành của từng bên về quy cách và phẩm chất hàng hóa, Vận chuyển và giao nhận hàng, điều khoản thanh toán, thời hạn và chấm dứt hợp đồng, luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp. Cụ thể của từng hợp đồng về hàng hóa, số tiền thanh toán, còn nợ chưa thanh toán. Hội đồng xét xử nhận thấy: ngày 11/02/2020 và ngày 19/6/2020 giữa Công ty AGM và Công ty Mellow ký kết 02 hợp đồng về thủ tục giữa hai Công ty ký kết với nhau là hoàn toàn tự nguyện phù hợp pháp luật về tư cách pháp nhân, thẩm quyền ký kết hợp đồng đều hợp pháp.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty AGM đã thực hiện đúng theo nội dung hợp đồng về việc giao hàng, chất lượng hàng hóa cũng như hóa đơn chứng từ, còn Công ty Mellow đã không thực hiện đúng theo như hợp đồng đã ký kết, dẫn đến

ngày 13/5/2020 giữa hai Công ty đã có biên bản xác nhận công nợ từ đó đến nay Công ty Mellow vẫn không thanh toán số tiền còn nợ Công ty AGM. Nay Công ty AGM có đơn khởi kiện yêu cầu Công ty Mellow phải trả cho Công ty AGM tổng số tiền còn nợ là 798.614.021đ. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần đầu tư AG có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh buộc Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh ME VN phải trả cho Công ty AGM số tiền là 798.614.021đ trong đó tiền gốc là 681.415.135đ, tiền lãi là 117.198.886đ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ cần được chấp nhận.

Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần đầu tư AG được chấp nhận thì bị đơn là Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh ME VN phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 3; 24, 50 Luật Thương Mại; Điều 280 Bộ luật dân sự, Điều 26, 35, 143, 144, 145, 147, 227, 228, 235, 264, 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự, NQ số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần đầu tư AG

Xử: Buộc Công ty Cổ phần đầu tư kinh doanh ME VN phải trả cho Công ty cổ phần đầu tư AG số tiền là 798.614.021đ.(Bảy trăm chín mươi tám triệu, sáu trăm mười bốn nghìn, không trăm hai một đồng). Trong đó tiền gốc là 681.415.135đ tiền lãi là 117.198.886đ.(tính đến ngày 29/7/2022).

Về án phí: Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh ME VN phải chịu 35.944.561đ án phí KDTM-ST

Hoàn trả Công ty cổ phần đầu tư AG số tiền 15.962.000đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu số AA/2021/0000845 ngày 15/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- CC THADS TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Trọng Thịnh